TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số:45/2023/QĐST-HNGĐ	*Bỉm sơn, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:46/2023/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1999

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tượng Liên 1, xã T, huyện T, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Minh, sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Hoàng Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Hoàng Văn M thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con cái:** Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Hoàng Thị Thanh M (Giới tính: nữ), sinh ngày 17/8/2019, cháu thứ hai tên là Hoàng Văn H (Giới tính: nam), sinh ngày 07/01/2021. Vợ chồng thỏa thuận giao 2 cháu Hoàng Thị Thanh M và Hoàng Văn H cho anh Hoàng Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Trương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trương Thị H và anh Hoàng Văn M mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận chị H nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh M được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã B theo biên lai thu số: AA/2021/0005381 ngày 19/4/2023. Như vậy chị H, anh M đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho chị Trương Thị H số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND xã H (ĐK 15/10/2018);
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TỐNG THỊ HÀ